

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án phát triển quan hệ lao động  
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công đoàn ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Ban  
Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội  
nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta  
tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ  
Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình  
hình mới”;

Căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về  
tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và  
tiến bộ trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao  
động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Thủ  
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW  
ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự  
lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong  
tình hình mới;

Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 29 tháng 11 năm  
2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW  
ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo  
xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 192/TTr-SLĐTBXH ngày 23 tháng 12 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án phát triển quan hệ lao  
động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030.



**Điều 2.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng quy định hiện hành. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /SB

**Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Q).

3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature of Tôn Thị Ngọc Hạnh*

**Tôn Thị Ngọc Hạnh**



## ĐỀ ÁN

**Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030**  
(Kèm theo Quyết định 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh)

### Phần I

## SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

- Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2019 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới;

- Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới;

- Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

- Luật Công đoàn ngày 20/6/2012;

- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

- Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới;

- Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 29/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

### II. CƠ SỞ THỰC TIỄN

Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ nhằm duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người lao động là mục tiêu cơ bản, lâu dài của mỗi doanh nghiệp; đồng thời việc xác lập, duy trì mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp sẽ góp phần quan trọng vào việc bảo đảm an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư của mỗi địa phương, quốc gia.

Sau hơn 20 năm tái lập, tỉnh Đắk Nông đã đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện trên các lĩnh vực. Với những chính sách thu hút đầu tư hợp lý, hiệu quả đã góp phần tăng nhanh số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo ra những sản phẩm chủ lực có giá trị, giải quyết việc làm cho hàng vạn lao động. Năng suất lao động tăng, việc làm của người lao động được bảo đảm, thu nhập và đời sống của người lao động đã được cải thiện... là những tiền đề quan trọng để cải thiện và phát triển quan hệ lao động. Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp của tỉnh còn nhỏ, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp chưa cao; thu nhập, việc làm, đời sống của một bộ phận người lao động còn thấp, chưa ổn định; việc thực thi pháp luật về lao động ở một số doanh nghiệp, đơn vị chưa tốt. Suy giảm kinh tế toàn cầu cũng như trong nước và thiên tai, dịch bệnh trong những năm qua đã tác động rất lớn đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động của doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp của tỉnh Đắk Nông; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với chuyển đổi số, mô hình tăng trưởng tiếp tục đặt ra nhiều yêu cầu đối với nền kinh tế; do vậy quan hệ lao động dự báo sẽ có nhiều thay đổi, gia tăng, tiềm ẩn nguy cơ về tranh chấp lao động.

Bộ luật Lao động năm 2019, Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2019 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về lao động trong hoạt động của doanh nghiệp, trong đó đặc biệt chú trọng đến nội dung về xây dựng, củng cố quan hệ lao động.

Một trong những nội dung mới mà Đảng, Nhà nước chỉ đạo thực hiện đó là thành lập và hoạt động tổ chức khác của người lao động tại doanh nghiệp không thuộc hệ thống Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; trước yêu cầu này đòi hỏi nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho quản lý nhà nước của các cơ quan, tổ chức nhằm đổi mới công tác quản lý quá trình hình thành và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp luôn ổn định và đạt hiệu quả.

Từ những quy định, yêu cầu thực tế nêu trên thì việc cần thiết phải ban hành Đề án Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030 với những giải pháp mang tính đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng nhằm thúc đẩy phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động; phát huy đúng và đủ vai trò của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quản lý, hỗ trợ quan hệ lao động, trung gian hòa giải, quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động tại doanh nghiệp là hết sức cần thiết.

## **Phần II**

### **MỤC TIÊU, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG, TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Đến năm 2030, cơ bản xây dựng và vận hành đồng bộ hệ thống quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh phù hợp với cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, bảo đảm hài hòa quyền và lợi ích chính đáng của các bên trong quan hệ lao động. Việc giải quyết các tranh chấp về lao động phải được thực hiện theo quy định của pháp luật thông qua các thiết chế về lao động; phát huy hiệu quả của các thiết chế lao động trong hỗ trợ xây dựng, củng cố quan hệ lao động trong các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

- Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh mới; thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương từng bước thí điểm việc thành lập tổ chức đại diện người lao động khác tại một số doanh nghiệp ngoài tổ chức Công đoàn.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Năm 2025, hoàn thành việc thành lập, củng cố các thiết chế liên quan đến xây dựng, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động như: Hội đồng trọng tài lao động tỉnh, Hòa giải viên lao động; phát huy vai trò của các thiết chế này trong giải quyết tranh chấp lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động. Bảo đảm triển khai việc xây dựng, củng cố và thiết lập quan hệ lao động phù hợp, đồng bộ với các quy định của pháp luật liên quan và các tiêu chuẩn gắn với quan hệ lao động.

- Phần đầu năm 2025, có từ 60-70% và đến năm 2030, có từ 90-95% các tranh chấp về lao động được giải quyết thông qua Hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động.

- Đến năm 2030, phần đầu có từ 15-20 doanh nghiệp có tổ chức đại diện người lao động khác ngoài tổ chức Công đoàn.

- Giai đoạn 2025-2030, hằng năm tổ chức tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật lao động trực tiếp và các hình thức khác cho cho ít nhất 30% doanh nghiệp, 45% lao động trong các doanh nghiệp; đảm bảo 100% đoàn viên công đoàn, đoàn viên trong tổ chức đại diện người lao động và người lao động có nhu cầu được tư vấn pháp luật lao động miễn phí.

- Đến năm 2030, có 90% trở lên số doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật. Có trên 55% thỏa ước lao động tập thể do tổ chức công đoàn ký kết hoặc tham gia ký kết được phân loại chất lượng đạt loại B trở lên.

- Phấn đấu mỗi năm thành lập mới 10-12 công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước, phát triển mới 200 đoàn viên công đoàn.

### **3. Thời gian thực hiện Đề án**

- Giai đoạn 2025-2027, cùng với việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về quan hệ lao động, cần tập trung thực hiện có hiệu quả các hoạt động thí điểm về một số nội dung trọng yếu trong quan hệ lao động (gồm: bố trí Hòa giải viên lao động chuyên trách tham gia giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động tại khu công nghiệp; thành lập tổ chức khác của người lao động ngoài tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp).

- Giai đoạn 2028-2030, trên cơ sở kết quả hoạt động thí điểm, thực hiện củng cố những nội dung, hoạt động cơ bản của hệ thống quan hệ lao động của tỉnh, làm cơ sở cho việc phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tạo tiền đề cho giai đoạn tiếp theo.

## **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG, TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ**

a) Tập trung tuyên truyền nội dung Bộ luật Lao động, Luật Việc làm, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn thi hành, các luật có liên quan tới người lao động, người sử dụng lao động (thực hiện đồng thời với Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông).

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Hình thức triển khai: Hội nghị tập huấn tuyên truyền và triển khai, đối thoại giải đáp chính sách, các hình thức tuyên truyền khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tuyên truyền các hoạt động về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh; đăng tải đầy đủ các văn bản chính sách mới về phát triển quan hệ lao động của tỉnh lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

## **2. Tham gia hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về lao động, quan hệ lao động**

a) Tham mưu cho cấp có thẩm quyền góp ý dự thảo văn bản pháp luật về lao động, quan hệ lao động hoặc rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Từng bước thiết lập và nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp ba bên (cơ quan quản lý nhà nước - đại diện người sử dụng lao động - đại diện người lao động) trong việc phối hợp tham gia xây dựng chính sách về lao động, quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp về lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành các thiết chế hỗ trợ quan hệ lao động.

- Nhiệm vụ: Rà soát, củng cố, nâng cao hoạt động của các thiết chế giải quyết tranh chấp lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động (gồm: Hội đồng trọng tài lao động và Hòa giải viên lao động).

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

## **3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động**

a) Củng cố, kiện toàn tổ chức hoạt động quản lý nhà nước về quan hệ lao động.

- Nhiệm vụ: Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn rà soát vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ hoạt động quản lý nhà nước về quan hệ lao động để bố trí cán bộ có năng lực, trình độ phù hợp đảm nhận chuyên trách về quan hệ lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động và Hòa giải viên lao động.

- Nhiệm vụ: Thường xuyên rà soát các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động để điều chỉnh, bổ sung theo đúng các quy định của pháp luật; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thay thế thành viên Hội đồng trọng tài lao động tỉnh, Hòa giải viên lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Lựa chọn một số địa bàn trọng điểm, tập trung nhiều doanh nghiệp và có nhiều lao động, có nguy cơ cao xảy ra tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể để thực hiện thí điểm hòa giải viên lao động chuyên trách thực hiện giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện: Cư Jút, Đắk R'Lấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nghiệp vụ đối với đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, hòa giải viên lao động, thành viên Hội đồng trọng tài lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp lao động, đình công, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ phù hợp yêu cầu của Bộ luật Lao động năm 2019, Chỉ thị số 37-CT/TW, các chủ trương của Đảng, Nhà nước, văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

đ) Tiến hành rà soát và lập danh sách các doanh nghiệp có nguy cơ xảy ra tranh chấp lao động cao để xây dựng hồ sơ quan hệ lao động nhằm thiết lập công cụ nắm bắt, theo dõi, đánh giá đầy đủ về tình hình vận hành của quan hệ lao động tại doanh nghiệp để có những giải pháp kịp thời phòng ngừa tranh chấp lao động, đình công xảy ra.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.



e) Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, nhất là việc tuân thủ các quy định của pháp luật lao động trong doanh nghiệp, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những nơi thường xảy ra tranh chấp lao động; xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ lao động. Đổi mới nội dung và phương thức thanh tra, kiểm tra để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, giảm thiểu các tranh chấp, xung đột, tạo môi trường thuận lợi cho xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

g) Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ phát triển thị trường lao động, công tác thông tin thị trường lao động để hỗ trợ các bên thông tin phục vụ hoạt động đối thoại, thương lượng; tăng cường hiệu quả hoạt động của các sàn giao dịch việc làm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

h) Tổ chức thực hiện, theo dõi và quản lý đối với quá trình thành lập và tổ chức hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### **4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn, tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động**

a) Thực hiện tốt chức năng đại diện cho người lao động, người sử dụng lao động trong đối thoại, thương lượng, giải quyết tranh chấp lao động; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động.

- Cơ quan chủ trì:

+ Liên đoàn Lao động tỉnh: Đối với tổ chức Công đoàn;

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Đối với các tổ chức đại diện người lao động ngoài hệ thống Công đoàn;



+ Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Đối với người sử dụng lao động.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức tốt việc tuyên truyền vận động, phát triển đoàn viên tại doanh nghiệp; chú trọng phát triển đoàn viên tại các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, Ban, ngành liên quan, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đổi mới mạnh mẽ hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, làm chỗ dựa vững chắc hỗ trợ cho Công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp trong quan hệ lao động. Đặc biệt là việc hướng dẫn Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố trong việc thực hiện một cách thống nhất chức năng đại diện cho người lao động theo quy định của pháp luật (ở những nơi chưa thành lập tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở) khi tham gia thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế dân chủ; hỗ trợ Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối thoại với người sử dụng lao động khi có tranh chấp lao động xảy ra.

- Cơ quan chủ trì:

+ Liên đoàn Lao động tỉnh: Đối với tổ chức Công đoàn;

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Đối với các tổ chức đại diện người lao động ngoài hệ thống Công đoàn.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Thực hiện có hiệu quả biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn cơ sở, trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật để cho tổ chức Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp thực sự vững mạnh trong tham gia đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động trong doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **5. Thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể**

- Nhiệm vụ: Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối thoại và kỹ năng thương lượng cho các bên trong quan hệ lao động; tăng cường các hoạt động hỗ trợ để các bên tham gia có hiệu quả vào các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, nhất là các nội dung đối thoại, thương lượng về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội và các điều kiện lao động cơ bản, các chế độ khuyến khích khác có tính chất lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

## **6. Trung gian hòa giải giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công**

a) Kiện toàn và nâng cao năng lực Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động đảm bảo đủ năng lực trình độ chuyên môn, phát huy hiệu quả các thiết chế giải quyết tranh chấp lao động, bảo đảm các tranh chấp lao động phải được giải quyết kịp thời, đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và hài hòa lợi ích các bên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Hội đồng trọng tài lao động, trọng tài viên, Hòa giải viên lao động, các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, bảo đảm giữ vững an ninh trật tự xã hội; quản lý chặt và xử lý nghiêm những hành động lợi dụng, lôi kéo, kích động, ép buộc người lao động gây rối; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng phong trào toàn dân đoàn kết, bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Chủ động tiếp cận, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển quan hệ lao động, ngăn ngừa tranh chấp lao động, giảm thiểu ngừng việc tập thể, lãn công, đình công; nghiên cứu, kiện toàn cơ chế giải quyết tranh chấp lao động, đình công không theo trình tự thủ tục quy định phù hợp với tình hình thực tế của địa phương bảo đảm nguyên tắc nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật, hài hòa lợi ích các bên, từng bước hướng đến mọi tranh chấp lao động tập thể, đình công phát sinh giải quyết theo đúng trình tự của Bộ luật Lao động năm 2019; hỗ trợ



cơ quan nhà nước trong việc quản lý tổ chức đại diện người lao động trong doanh nghiệp; thực hiện chế độ đãi ngộ phù hợp đối với thành viên Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trong tham gia giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo quy định của pháp luật, của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Chú trọng tuyên truyền, vận động người lao động và người sử dụng lao động thực hiện đúng quy định của pháp luật, đặc biệt các quy định về đối thoại, thương lượng, giải quyết tranh chấp lao động và đình công; tích cực chủ động tham gia với các cơ quan liên quan của địa phương trong việc nắm tình hình để có biện pháp giải quyết phù hợp nhằm giảm thiểu các tranh chấp lao động, đình công phát sinh trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **7. Về hoàn thiện chính sách hỗ trợ, đảm bảo phúc lợi xã hội**

a) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ để thu hút nguồn lực xã hội đầu tư phát triển nhà ở, công trình phúc lợi đáp ứng nhu cầu công nhân lao động khu công nghiệp, khu vực có nhiều doanh nghiệp, người lao động; triển khai thực hiện các dự án nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, nhà ở xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách phát huy nguồn lực xã hội đầu tư phát triển các thiết chế văn hóa, các hoạt động văn hóa thể thao; tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hóa, góp phần nâng cao đời sống tinh thần công nhân lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án trong dự toán chi ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị theo chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức và phân cấp ngân sách hiện hành và quy định pháp luật khác có liên quan (trong đó ưu tiên lồng ghép với các nhiệm vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác có liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh).

Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán ngân sách theo đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị, gửi cơ quan tài chính (đối với nhiệm vụ chi thường xuyên) để được tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với các nhiệm vụ thường xuyên thuộc chức năng, đề nghị cơ quan, đơn vị sử dụng từ nguồn dự toán chi thường xuyên giao tự chủ của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

Khuyến khích huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:** Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện; định kỳ hằng năm (trước 15/12), báo cáo tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện và báo cáo từng vấn đề cụ thể theo đề nghị của cơ quan chủ trì thuộc phạm vi trách nhiệm phối hợp.

#### 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án; định kỳ vào tháng 12 hằng năm tổng hợp tình hình triển khai, báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào quý III/2027, tổng kết thực hiện Đề án vào quý IV/2030.

#### 3. Sở Tài chính

Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh về nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án này (phần ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định) và khả năng ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng trình tự quy định của Luật Ngân sách nhà nước

(trong đó ưu tiên lồng ghép với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đang triển khai thực hiện).

#### **4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

Phối hợp với cơ quan được giao trách nhiệm chủ trì nhóm hoạt động của Đề án tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan trong phạm vi các khu công nghiệp.

#### **5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; bố trí đầy đủ các nguồn lực theo quy định để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật lao động, trong đó tập trung vào những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động. Chủ động nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vướng mắc, mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động, không để tranh chấp lao động kéo dài dẫn đến đình công. /